

ẤN ĐỘ

PLLS (lưu) 5

## HIỆP ĐỊNH

giữa  
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
và  
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ ẤN ĐỘ  
VỀ ĐIỀU KIỆN ĐI LẠI CỦA CÔNG DÂN HAI NƯỚC

---\*\*---

Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hoà Ấn độ (sau đây gọi là các Bên ký kết)

Thừa nhận mối quan hệ hữu nghị giữa hai nước;

Mong muốn thúc đẩy hơn nữa và củng cố quan hệ hữu nghị truyền thống giữa hai nước;

Mong muốn tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho việc đi lại giữa hai nước;

đã thoả thuận như sau :

### Điều 1

1) Công dân của Bên ký kết này mang hộ chiếu ngoại giao hoặc công vụ có giá trị được miễn thị thực nhập cảnh, quá cảnh và xuất cảnh (nếu cần) khi nhập cảnh, quá cảnh và xuất cảnh lãnh thổ Bên ký kết kia.

2) Công dân của Bên ký kết này mang các loại hộ chiếu kể trên được lưu trú trên lãnh thổ Bên ký kết kia tối đa là 90 ngày. Theo yêu cầu bằng văn bản của cơ quan đại diện ngoại giao hoặc lãnh sự của Bên ký kết mà người đó là công dân, Bên ký kết kia có thể gia hạn thêm thời gian lưu trú.

### Điều 2

1) Theo đề nghị bằng văn bản của cơ quan đại diện ngoại giao hoặc lãnh sự có liên quan, thành viên cơ quan đại

diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự Bên ký kết này đóng trên lãnh thổ Bên ký kết kia được cấp thị thực lưu trú có giá trị trong suốt nhiệm kỳ công tác, nếu những người này là công dân của nước chủ và mang hộ chiếu ngoại giao hoặc công vụ.

2) Công dân của Bên ký kết này là đại diện của nước mình trong tổ chức quốc tế đóng trên lãnh thổ Bên ký kết kia, nếu mang hộ chiếu thuộc các loại kể trên thì cũng được hưởng các quyền nêu tại khoản 1 Điều này.

3) Vợ hoặc chồng và con của thành viên cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự, nếu họ mang loại hộ chiếu tương tự hoặc tên của trẻ em được ghi vào hộ chiếu của cha hoặc mẹ thì cũng được hưởng các ưu đãi nói ở khoản 1 và 2 Điều này.

### Điều 3

1) Công dân của Bên ký kết này mang hộ chiếu phổ thông khi nhập cảnh, xuất cảnh hoặc quá cảnh lãnh thổ Bên ký kết kia cần có thị thực nhập cảnh hoặc quá cảnh và xuất cảnh (nếu cần) do Bên ký kết kia cấp.

2) Công dân của Bên ký kết này mang hộ chiếu phổ thông thực hiện chuyến đi kinh doanh hoặc công vụ được các cơ quan đại diện ngoại giao và cơ quan lãnh sự của Bên ký kết kia cấp thị thực nhập cảnh hoặc quá cảnh và xuất cảnh (nếu cần) tối đa trong thời hạn bảy ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ cần thiết theo luật và các quy định hiện hành của nước cấp thị thực, kể cả giấy mời của cơ quan, tổ chức nước này. Tuy nhiên, mỗi Bên ký kết sẽ cố gắng cấp thị thực sớm nhất trong thời hạn nói trên.

### Điều 4

Việc nhập cảnh và xuất cảnh lãnh thổ mỗi Bên ký kết được thực hiện qua các cửa khẩu dành cho giao lưu quốc tế của mỗi Bên ký kết.

### Điều 5

1) Hiệp định này không miễn cho những người mang các loại hộ chiếu kể trên nghĩa vụ tôn trọng luật và các quy định dưới luật hiện hành của nước sở tại.

2) Mỗi Bên ký kết có quyền từ chối nhập cảnh hoặc rút ngắn thời hạn lưu trú của bất kỳ công dân nào của Bên ký kết kia.

#### Điều 6

Nếu công dân của Bên ký kết này mất hộ chiếu trên lãnh thổ Bên ký kết kia thì người đó phải khai báo cho các cơ quan có liên quan của nước sở tại để các cơ quan này có hành động thích hợp. Cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự liên quan sẽ cấp hộ chiếu hoặc giấy tờ đi lại mới cho các công dân mình và thông báo cho cơ quan hữu quan của nước sở tại.

#### Điều 7

Vì lý do an ninh hoặc y tế, bất cứ Bên ký kết nào cũng có thể tạm thời đình chỉ toàn bộ hoặc một phần việc thi hành Hiệp định này. Bên ký kết đưa ra quyết định tạm thời đình chỉ một phần hoặc toàn bộ Hiệp định hay bãi bỏ việc đình chỉ này cần thông báo kịp thời qua đường ngoại giao cho Bên ký kết kia về quyết định nói trên.

#### Điều 8

Sau khi ký Hiệp định này, hai Bên ký kết sẽ trao cho nhau qua đường ngoại giao các mẫu hộ chiếu mỗi Bên đang dùng chậm nhất 30 ngày trước khi Hiệp định có hiệu lực hoặc các mẫu hộ chiếu mới chậm nhất là 30 ngày trước khi sử dụng các loại hộ chiếu đó.

#### Điều 9

1) Hiệp định này phải được các cơ quan có thẩm quyền của hai Bên ký kết phê duyệt.

2) Hiệp định này có hiệu lực sau 30 ngày kể từ ngày hai Bên ký kết trao đổi thông báo phê duyệt.

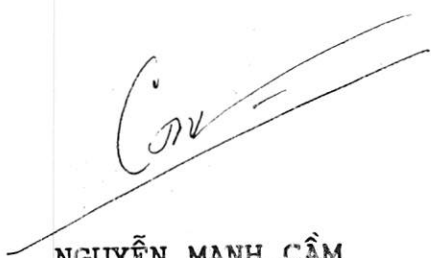
3) Hiệp định này có giá trị không thời hạn, trừ khi một Bên ký kết thông báo trước 3 tháng cho Bên ký kết kia bằng văn bản về ý định chấm dứt Hiệp định này.

4) Hiệp định này có thể được sửa đổi hoặc bổ sung

hoà thuận của hai Bên ký kết.


Làm tại Hà nội ngày 07 tháng 9 năm 1994 thành hai bản  
mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Hindu và tiếng Anh.  
Hai bản có giá trị như nhau. Trường hợp có nghi vấn thì  
bản tiếng Anh được áp dụng.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ  
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA  
VIỆT NAM



NGUYỄN MẠNH CẨM  
trưởng Bộ Ngoại giao

THAY MẶT CHÍNH PHỦ  
NƯỚC CỘNG HOÀ  
ẤN ĐỘ



R. L. BHATIA  
Bộ trưởng Quốc vụ  
phụ trách đối ngoại

**BIÊN BẢN**  
**TRAO ĐỔI CÔNG HÀM PHÊ DUYỆT**  
**HIỆP ĐỊNH**  
**GIỮA CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**VÀ CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA AN ĐỘ**  
**VỀ ĐIỀU KIỆN ĐI LẠI CỦA CÔNG DÂN HAI NƯỚC**

----

Những người ký tên dưới đây ngày hôm nay đã gặp để trao đổi Công hàm Phê duyệt "Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hoà An Độ về điều kiện đi lại của công dân hai nước", ký tại Hà Nội ngày 7 tháng 9 năm 1994.

Thế theo Điều 8 của Hiệp định, hai Bên đã trao cho nhau các mẫu hộ chiếu hợp lệ mỗi bên đang dùng, gồm :

- Hai hộ chiếu ngoại giao.
- Hai hộ chiếu công vụ.
- Hai hộ chiếu phổ thông.

Thế theo khoản 2, Điều 9 của Hiệp định, hai bên thống nhất, sau 30 ngày, kể từ ngày hôm nay, tức là ngày 23 tháng 3 năm 1995, Hiệp định sẽ chính thức có hiệu lực thi hành.

Các Văn kiện Phê duyệt nói trên đã được hai Bên xem xét và thấy là hợp lệ.

Để làm bằng, hai Bên đã ký Biên bản trao đổi Công hàm Phê duyệt này.

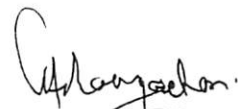
Làm tại New Delhi ngày 23 tháng 2 năm 1995 thành hai bản, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Hindi và tiếng Anh, cả hai bản đều có giá trị như nhau. Trường hợp có nghi vấn thì bản tiếng Anh được áp dụng.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA  
VIỆT NAM

THAY MẶT CHÍNH PHỦ  
NƯỚC CỘNG HÒA AN ĐỘ



NGUYỄN CHÍ VÙ  
Đại Sứ nước Cộng hoà Xã hội  
Chủ nghĩa Việt Nam  
tại Cộng Hoà An Độ



T.C.A. RANGACHARI  
Vụ Trưởng (Vụ Lãnh Sự  
Bộ Ngoại Giao  
nước Cộng Hoà An Độ

BỘ NGOẠI GIAO

Số : 13 /LPQT

SAO Y BẢN CHÍNH

"Để báo cáo,  
Để thực hiện".

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 1995

TL. BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO

Vụ trưởng Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế

Nơi gửi:

- VPCP,
- Bộ Nội vụ,
- Bộ Tư pháp,
- Tổng cục Hải quan,
- ĐSQ VN tại Ấn Độ,
- Cục Lãnh sự,
- Vụ Nam Á,
- Vụ LPQT,
- LT (9b)



Nguyễn Quý Bình

(Hiệp định này có hiệu lực từ ngày 23 tháng 3 năm 1995)